TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU PHONG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST-KDTM *Vụ: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa: Ngân hàng TMCP S - Lê S- Lê Thị T".*	Triệu Phong, ngày 05 tháng 7 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2018/TLST- KDTM ngày 08 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (*bảy*) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S; địa chỉ: 266 - 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Võ Văn H - Chuyên viên quản lý nợ Chi nhánh Quảng Trị; địa chỉ: 43 Trần Hưng Đạo, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (theo văn bản ủy quyền số 147/2018/GUQ-CNQT ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Giám đốc Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Quảng Trị).

- **Bị đơn**: Ông Lê S, sinh năm 1977 và bà Lê Thị T, sinh năm 1971; đều có nơi cư trú: Thôn Ái Tử, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***:* Chị Lê Thị L, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn Ái Tử, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Lê S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị L là: Bà Lê Thị T, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn Ái Tử, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (theo văn bản ủy quyền ngày 25 tháng 6 năm 2018 của ông Lê S và chị Lê Thị L).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần S thỏa thuận cho bà Lê Thị T và ông Lê S trả toàn bộ số nợ vay cho Ngân hàng tính đến ngày 20/7/2018 với tổng số tiền là: **421.739.317** đồng *(bằng chữ: Bốn trăm hai mươi mốt triệu, bảy trăm ba mươi chín nghìn, ba trăm mười bảy đồng)*, trong đó: Tiền gốc là: 284.000.000 đồng; và tiền lãi là: 137.739.317 đồng.

Thời hạn trả nợ như sau:

Toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi là: **421.739.317** đồng *(bằng chữ: Bốn trăm hai mươi mốt triệu, bảy trăm ba mươi chín nghìn, ba trăm mười bảy đồng)* bà Lê Thị T và ông Lê S phải trả một lần vào ngày 20/7/2018.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày phải trả nợ theo thỏa thuận (ngày 21/7/2018) và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền nói trên thì hàng tháng còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từng lần số: LD1424100350 ngày 29/08/2014 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trong trường hợp bà Lê Thị T và ông Lê S không thanh toán khoản tiền nợ gốc và lãi nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần S có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong phát mãi tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thôn Ái Tử, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 824083 tại tờ bản đồ số 20, thửa đất số 163, diện tích 473m^2, do UBND huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị cấp ngày 26/10/2012 cho hộ ông Lê S, theo Hợp đồng thế chấp tài sản đã được Văn phòng công chứng Trường Sinh chứng thực ngày 29/8/2014 và đăng ký giao dịch đảm bảo tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất- Phòng Tài Nguyên Môi trường huyện Triệu Phong ngày 29/8/2014.

-Về án phí: Các bên đương sự thỏa thuận mỗi bên đương sự chịu 1/2 tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm,trong đó:

+ Ông Lê S và bà Lê Thị T chịu 5.217.000 đồng (*đã làm tròn số*).

+ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S phải chịu 5.217.000 đồng (*đã làm tròn số*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 10.196.000 đồng theo biên lai số: 0004299 ngày 03 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền chênh lệch là 4.979.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND h. Triệu Phong;
- Chi cục THADS h. Triệu Phong;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Lan Hương